

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN BÉ

(Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 06/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: hô hấp; tay; lưng, bụng, lườn; chân. - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên	* Hoạt động học - Thể dục sáng; Bài tập phát triển chung + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Co và duỗi tay + Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Tập kết hợp với bài hát “Bé khỏe bé ngoan”	
2	3	- Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* Hoạt động học - TD: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - TCVD: Ném bóng vào rổ	
3	4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Chuyển bắt bóng qua đầu	- Chuyển bắt bóng qua đầu	* Hoạt động học - TD: Chuyển bắt bóng qua đầu + TCVD: Mèo và chim sẻ - TCM: Ném lon, Về đúng nhà	
4	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh,	- Bò dích dắc qua 5 điểm	* Hoạt động học - TD: Bò dích dắc	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
		khéo trong thực hiện bài tập: Bò đích dắc qua 5 điểm		qua 5 điểm + TCVD: Trời mưa	
5	7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người + Biết tết sợi đôi + Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.		* Hoạt động học - Thẻ đục sáng: Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay cổ tay, cuộn cổ tay. - Bài tập phát triển chung * Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Nặn búp bê, vẽ làm album đồ dùng cá nhân của bé - Chơi ngoài trời: Tết sợi * Hoạt động lao động - Cài cởi cúc, buộc dây giày	

b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe

6	8	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: + Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm mang đặc trưng riêng của địa phương. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống, đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động học - DDSK: Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm (5E) * Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Trò chuyện trong giờ ăn trưa, ăn phụ về các nhóm thực phẩm, cách chế biến món ăn đơn giản...	
---	---	---	--	---	--

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
				* Hoạt động vệ sinh ăn trưa	
7	9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau luộc, trứng rán, cơm, thịt....	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn của địa phương mang đặc trưng của địa phương: Cá nướng, cơm lam, xôi tím,...	- Trò chuyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: ăn nhiều loại thực phẩm * Hoạt động chơi - Góc HT: Xem hình ảnh, phân loại các món ăn	
8	10	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống, đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ăn mất vệ sinh, ăn quả xanh bị ỉa chảy, ăn nhiều bánh kẹo bị sâu răng, ăn ít ăn không đủ chất sẽ bị suy dinh dưỡng, ăn nhiều chất sẽ bị béo phì...)		
9	11	- Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: + Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn, nóng, lạnh	- Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn, nóng, lạnh	* Hoạt động lao động - Tự thay quần áo	
10	12	- Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	* Giờ ăn - Trẻ thực hành tự xúc ăn, không làm	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
		roi vãi, đồ thức ăn.		roi vãi thức ăn	
11	13	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Không uống nước lã.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe + Trước khi ăn mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.	* Hoạt động ăn - Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe, ăn đầy đủ chất dinh dưỡng... - Trẻ thực hành mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn, ăn đủ chất.	
12	14	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Vệ sinh răng miệng + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản: nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Xúc miệng nước muối sau khi ăn * Hoạt động vệ sinh, ăn trưa - Dạy kỹ năng rửa tay, đánh răng, rửa mặt... - Trò chuyện với trẻ về một số biểu hiện khi ốm: mệt mỏi, ho, sổ mũi...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
13	20	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	* Hoạt động học - KPKH: Khám phá đôi bàn tay (5E) - Dạy kỹ năng: Quy tắc 5 ngón tay * Hoạt động chơi	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
		hiểu đặc điểm, chức năng của các giác quan, bộ phận khác nhau của cơ thể bé		- Góc học tập: Xem sách, báo, tranh truyện về bản thân. - Chơi buổi chiều, góc phân vai quan sát xem xét thảo luận về các sự vật; trải nghiệm: Pha nước cam (nước chanh)...	
14	26	- Trẻ biết nhận xét trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Đặc điểm, so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 nhóm thực phẩm	* Hoạt động học - DDSK: Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: quan sát, thảo luận về các nhóm thực phẩm	
15	27	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	* Hoạt động chơi - Khám phá cơ thể - các giác quan - Hoạt động âm nhạc: Hát minh họa về bài hát về cơ thể, chân, tay, mắt, miệng - Hoạt động tạo hình: vẽ, nặn, in hình bàn tay.. * Hoạt động chơi - Hoạt động chơi (đóng vai vận động nhí, soi gương.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
16	39	- Trẻ biết sử dụng	- Xác định vị trí của	* Hoạt động học	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
		lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (Phía trước – phía sau; Phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái)	- Toán: + Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước – phía sau; Phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái) so với bản thân trẻ + Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước – phía sau; Phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái) so với bạn khác	
c. Khám phá xã hội					
17	41	- Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên tuổi, giới tính. Đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân: Bạn trai tóc ngắn, mặc quần. Bạn gái tóc dài, mặc váy, ...	* Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về tên tuổi, giới tính của bản thân... - TCM: Giúp cô tìm bạn; tìm bạn.	
18	46	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn (bạn trai, bạn gái)	* Hoạt động chơi: Trò chuyện về tên, một vài đặc điểm của bạn trai bạn gái trong lớp	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
19	53	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó - Trả lời và đặt các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi	* Hoạt động học - Thơ "Lời chào đi trước": TCTV "Lời chào" * Hoạt động chơi: TCTV: Trẻ nghe hiểu và nói rõ từ	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
			nào? Để làm gì?...	"đôi mắt, cái mũi, cái tai, bàn tay, bàn chân..."	
20	54	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ đặc điểm của một số bộ phận trên cơ thể	- Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm bộ phận trên cơ thể.	* Hoạt động học - KPKH: Khám phá đôi bàn tay (5E) * Hoạt động chơi - Góc học tập: Xem tranh, nói đặc điểm của các giác quan, một số bộ phận trên cơ thể	
21	57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao...	- Đọc thơ, truyện, đồng dao - Nghe một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học - Thơ: Cơ thể nói gì, Lời chào đi trước, bé chẳng sợ tiêm - Đọc đồng dao: Nu na nu nống, vè cảm xúc	
22	58	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe	* Hoạt động học - VH: Truyện: Gấu con bị đau răng	
23	60	- Trẻ biết sử dụng các từ như: “mời cô”, “mời bạn”, “cảm ơn”, “xin lỗi” trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	* Hoạt động ăn/ngủ - Trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn: Con mời cô, tôi mời bạn	
24	61	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sĩ... - Góc TN: Gieo hạt,	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
				trồng, chăm sóc cây, hoa...	
25	66	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết” một số chữ cái: o, ô, ơ	- Làm quen với cách viết tiếng Việt: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ. - Nhận dạng chữ cái o, ô, ơ	* Hoạt động chơi - Góc HT: Phát âm, tô màu chữ cái o, ô, ơ in rộng * Hoạt động học - Thực hiện vở NBLQ chữ cái	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
26	67	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân	* Hoạt động chơi - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện bé giới thiệu tên, tuổi, giới tính của bản thân	
27	68	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân	- PTKNXH: Kỹ năng bảo vệ bản thân của bé	
28	69	- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin, tính tự lực: Tự biết chọn đồ chơi và trò chơi mình thích, chơi xong cất đúng nơi quy định	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Lắp ghép, xây nhà của bé, xây vườn cây ăn quả... - Góc phân vai: phòng khám, nấu ăn, siêu thị các thực phẩm... - Góc thiên nhiên: Gieo hạt, chăm sóc cây	
29	70	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao	- Cất, dọn đồ chơi đúng nơi quy định. - Xếp ghế, lau bàn,	* HD ăn, ngủ, lao động vệ sinh: - Trục nhật, kê bàn	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
		(trực nhật, dọn đồ chơi)	cát bát,...	ghế, lấy và cất đồ dùng học tập. - Trò chuyện về một số quy định ở lớp - Thực hành vệ sinh, giờ ăn, ngủ, sinh hoạt hàng ngày.	
30	71	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh	- Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc (Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	*Hoạt động học - GDCX: Cảm xúc của bé * Hoạt động chơi - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện, nhận biết cảm xúc của bé - Thực hành xem tranh ảnh nhận biết một số trạng thái cảm xúc - Đồng dao: Về cảm xúc, nu na nu nống - Thực hành nhận biết cảm xúc	
31	72	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái, cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói: trò chơi, hát; vận động; vẽ,	*Hoạt động học - GDCX: Cảm xúc của bé * Hoạt động chơi - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện, nhận biết cảm xúc của bé - Thực hành làm khuôn mặt cảm xúc: Vui, buồn... - Góc NT: Tô vẽ	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
				khuôn mặt cười, khóc... - Góc NT: VDTN các bài hát về chủ đề	
32	78	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác.	- * Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem video, hình ảnh về sự lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác	
33	80	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...)	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.	* Hoạt động chơi - Góc XD: Xây nhà, vườn cây của bé... - Góc PV: Phòng khám, siêu thị bán hoa quả - Góc học tập: Xem tranh ảnh làm album...	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
34	86	- Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (Hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) - Nghe và đọc thơ, đồng dao, chuyện	* Hoạt động học + Nghe hát: Bàn tay mẹ, em là hoa hồng nhỏ, mời bạn ăn, nào chúng ta cùng tập thể dục. + TCAN: Ai nhanh nhất * Hoạt động ngủ trưa: Cho trẻ nghe các bài hát ru, dân ca nhẹ nhàng... * Hoạt động học - Trẻ nghe kể	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
				truyện: gấu con bị đau răng. - Nghe đọc thơ: Lời chào đi trước, bé chẳng sợ tiêm, cơ thể nói gì - Nghe đọc đồng dao: Nu na nu nống, về cảm xúc	
35	88	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát: Mừng sinh nhật, năm ngón tay ngoan	* Hoạt động học + DH: Mừng sinh nhật, năm ngón tay ngoan	
36	89	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức vận động theo nhạc.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Bé tập đánh răng - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc của dân tộc gõ đệm bài hát bbé tập đánh răng	* Hoạt động học + VĐTN: Bé tập đánh răng	
37	91	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh: Vẽ bạn trai, bạn gái, Vẽ quà tặng bạn, vẽ trang phục bạn trai bạn gái có màu sắc và bố cục	* Hoạt động học - Vẽ bạn trai bạn gái (ĐT) - Vẽ trang phục bạn trai bạn gái (ĐT) - Vẽ củ, quả (ĐT) *Hoạt động chơi - Góc NT: Vẽ sáng tạo từ đôi bàn tay, vẽ chân dung bạn...	

TT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	SMT	Mục tiêu			
38	96	- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* Hoạt động học + Vận động theo nhạc: Bé tập đánh răng * Hoạt động chơi - Góc NT: Vận động theo nhạc các bài hát về chủ đề	
39	97	- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp bài hát: bé tập đánh răng	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát: Bé tập đánh răng	* Hoạt động học + Vận động theo nhạc: Bé tập đánh răng * Hoạt động chơi - Góc NT: Lựa chọn dụng cụ âm nhạc gõ đệm theo nhạc các bài hát về chủ đề	
Tổng số mục tiêu: 39					

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thuý

Lò Thị Phong